

N#ng

PLUTO EH SB

PLUTO-EH

**Giày an toàn thép, ch#ng d#m thép và ch#ng tr#n tr#t
đ# c EH phê duy#t**

PLUTO-EH cổ thấp là loại giày an toàn nhẹ, không chứa kim loại mang lại sự bảo vệ và thoải mái tối đa. Thích hợp cho các ngành công nghiệp và môi trường khác nhau, với các tính năng như bảo vệ khỏi các mối nguy hiểm về điện và đế ngoài chịu dầu và nhiên liệu.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da ngựa điên
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	Dệt may
đế ngoài	PU/TPU
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	SB / P, SRC, e, FO, HỒ
Phạm vi kích thước	EU 35-47 / UK 3.0-12.0 / US 3.0-13.0 JPN 21.5-31 / KOR 230-310
trọng lượng thép	0.722 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



858



Nguy hi#m v# đi#n (EH)

Giày an toàn có khả năng chống lại các mối nguy hiểm về điện (EH) có để ngoài không dẫn điện. Là nguồn bảo vệ thứ cấp, chúng làm giảm nguy cơ bị điện giật trong điều kiện khô ráo.



Da thoát khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



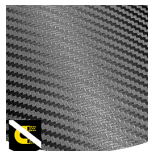
B#c mũĩ composite

Không chứa kim loại và nhẹ,
không dẫn nhiệt hoặc dẫn điện



Ch#ng d#u & nghi#n li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



Kim lo#i mi#n phí

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.

Công nghiệp:
lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Hoá học, Làm sạch, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, hậu cần, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:
môi trường lạnh, môi trường khô, môi trường bùn, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các hướng dẫn bảo trì:
Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả		Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vệt liêu cao cấp hân	Da ngà diên			
	Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.0	? 0.8
	Top: hệ số hơi nước	mg/cm2	16.3	? 15
Lớp lót bên trong	L#i thép			
	Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	51.9	? 2
	lót: hệ số hơi nước	mg/cm2	415.5	? 20
giếng đ# chân				
	Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
đ# ngoài	PU/TPU			
	Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	41.8	? 150
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.37	? 0.28
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.32	? 0.32
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.16	? 0.13
	Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.18	? 0.18
	Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
	Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Đ#ng đ#u	Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	35	? 20
	t#ng h#p			
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
	Nắp mũi chống va đập (độ hở sau khi va chạm 200J)	mm	16.5	? 14
	Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	21.0	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.



Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com